

**ĐỀ SẢN NỘI TRÚ 2017**  
**Đề 120 câu – Thời gian thi 90 phút**  
**Mã đề 7122**

**XH 3 tháng cuối thai kỳ:**

- 1 Tỷ lệ tử vong trong Nhau bong non thể nặng:
  - A. 100%
  - B. 70-100%
  - C. 50-70% ←
  - D. 30-50%
  - E. 10-30%
- 2 Bầm ối trong nhau bong non để làm gì: **thúc đẩy chuyển dạ diễn tiến nhanh, giảm áp lực trong buồng tc làm giảm chảy máu sau nhau, giảm phóng thích thromboplastin vào tuần hoàn**
  - A. Thúc đẩy CD
  - B. Giảm áp lực buồng TC
  - C. Để đầu thai đè lên bánh nhau giúp cầm máu
  - D. A, B đúng ←
  - E. Cả 3 đúng
- 3 Chất nào liên quan đến ‘nhau bong non’ (hay ‘tiền sản giật’) – (Đại loại vậy): **tụ máu sau nhau làm tiêu thụ 1 lượng lớn YTM + phóng thích **thromboplastin** từ màng rụng và nhau vào tuần hoàn sẽ khởi phát DIC, hậu quả sẽ hoạt hóa plasminogen thành plasmin gây tiêu sợi huyết**
  - A. Thromboxane
  - B. Prostacyclin
  - C. ...
- 4 Dấu hiệu điển hình nhất của NBN:
  - A. Tử cung co cứng ←
  - B. Đau lưng
  - C. XHAD đỏ tươi
  - D. Thai suy
  - E. Nước ối đỏ nâu
- 5 Chẩn đoán hồi cứu nhau bong non bằng cách:
  - A. Máu đông ở mặt nhau phía mẹ ←
  - B. Bầm tím mặt nhau phía con
  - C. ...
- 6 Hình thái tử cung có thể gặp trong NBN – (Đại khái vậy): Couvelaire: **phong huyết tc nhau - tc couvelaire: máu ngấm và lan rộng vào lớp cơ tc tới thành mạc tc, đôi khi tới phúc mạc ống dẫn trứng, mô lk trong d/c rộng, vào mô BT, vào khoang pm trong ổ bụng; hiếm khi gây đờ tc làm BHSS nên ko cần cắt tc**
- 7 Phong huyết tử cung nhau thì, chọn câu SAI: (Hình như vậy)
  - A. Chống chỉ định sanh ngã âm đạo
  - B. ...
- 8 YTNC liên quan mạnh nhất đến NBN: **RR của t/c có NBN 10-25; chứng ưa huyết khối 3-7; vỡ ối 2.4-4.9; TSG 2.1-4; THA mạn 1.8-3; đa thai 2.1; đa ối 2; hút thuốc 1.4-1.9; sanh nhiều lần, lớn tuổi 1.3-1.5**
  - A. **Tiền sản giật ghép THA mạn**
  - B. ...
- 9 Một câu gần giống câu 10 sgk tập 1/trang 343 **trong các biến chứng sau đây, biến chứng nào ko liên quan tới nhau bong non:**
  - a. choáng
  - b. hc Asherman ←
  - c. rối loạn đông máu

d. BHSS

e. hoại tử tuyến yên

- 10 Chọn câu SAI về Nhau tiền đạo trung tâm: nếu là NTĐ bán trung tâm hoặc trung tâm thì phải mổ lấy thai vì chảy máu nhiều; nếu là nhau bám thấp hoặc nhau bám mép, ra máu ít, đa số có thể cho sinh thường ngã âđ sau khi xé rộng màng ối (phá ối sẽ giúp giảm bớt co kéo màng ối gây bong nhau thêm và làm ngôi thai chúc xuống đè vào bánh nhau làm bớt chảy máu)
- A. Nếu chảy máu nhiều phải bấm ối.  
B. ...
- 11 Câu 4 sgk1/332 (hình như có)  
chọn 1 câu đúng về NTĐ:
- a. tất cả nhau bám mép sau w37 đều phải mổ lấy thai  
b. khám âđ có chống chỉ định tuyệt đối trong trường hợp nghi ngờ nhau tiền đạo  
c. nhau tiền đạo bám mặt trước nguy hiểm hơn nhau tiền đạo bám mặt sau  
d. nhau tiền đạo có thể hoàn toàn ko có triệu chứng, chỉ phát hiện tình cờ bởi siêu âm ←  
e. có tiên lượng xấu vì nhau bám vào đoạn dưới dễ gây vỡ tc
- 12 Câu 7 sgk1/333  
ngoài triệu chứng ra máu âđ, triệu chứng nào gợi ý nhiều nhất đến CD' NTĐ:
- a. tim thai chậm  
b. tim thai khó nghe  
c. nước ối lẫn máu  
d. khó xác định các phần thai qua nắn bụng  
e. ngôi thai cao 1 cách bất thường ←
- 13 Câu 8 sgk1/333: thêm đáp án E. Tất cả đều sai  
trong NTĐ, lí do chính khiến chỉ ra máu trong 3 tháng chót thai kì là do khoảng thời gian này :
- a. nhau phát triển to, lan xuống đoạn dưới  
b. đoạn dưới giãn nhanh gây tróc nhau ←  
c. các xoang TM chỉ được thành lập vào thời điểm này  
d. thai cử động mạnh gây tróc nhau
- 14 Chẩn đoán hồi cứu nhau tiền đạo bằng cách:
- A. Dây rốn không bám ở trung tâm bánh nhau (hình như vậy)  
B. ...
- 15 Thai phụ có nguy cơ nhau tiền đạo cao nhất: (câu tương tự Câu 10 sgk1/333) lớn tuổi, đa sản, t/c nạo sảy thai, t/c viêm nhiễm tc
- 16 Hình thái lâm sàng thường gặp trong Nhau tiền đạo:
- A. XHTC không kèm đau bụng  
B. ...
- 17 YNTC nhau tiền đạo, chọn câu SAI: (sách Sản khoa - 2014) đa sản, lớn tuổi, đa thai, t/c NTĐ
- A. Thai còi  
B. Đa thai  
C. ...
- 18 YTNC nhau cài răng lược, chọn câu SAI: t/c đã PT trên tc; t/c mổ lấy thai 1 lần (25%), 2 lần (40%)
- 19 Chọn câu SAI về đặc điểm ra máu trong nhau tiền đạo: (hình như đối đáp án E)
- A. Máu đỏ tươi  
B. Tụ cầm  
C. Tái phát  
D. Không kèm đau bụng  
E. Chỉ xuất hiện sau tuần 30 thai kỳ ←
- 20 Câu 7 sgk1/357  
trong trường hợp vỡ tc hoàn toàn, thai nhi bị đẩy vào ổ bụng, thai nhi thường bị chết nhanh chóng. nguyên nhân làm thai chết nhanh là do:

- a. thai ko còn được bao bọc bởi nước ối
  - b. thai bị chèn ép bởi các cơ quan trong ổ bụng
  - c. nhau bong ←
  - d. dây rốn bị đứt
  - e. thay đổi áp suất giữa trong buồng tc và trong ổ bụng
- 21 Câu 9 sgk1/358  
dấu hiệu nào gợi ý nhiều nhất đến vỡ tc trong chuyển dạ:
- a. thai suy đột ngột
  - b. ngôi thai ngưng tiến triển
  - c. bụng lành phình
  - d. thông tiểu có lẫn máu ←
  - e. vòng bandl lên đến rốn
- 22 Vỡ tử cung phức tạp là:
- A. VTC hoàn toàn kèm theo tổn thương cơ quan khác ←
  - B. VTC hoàn toàn kèm thai lọt vào ổ bụng
  - C. ...
- 23 Vòng Bandl là:
- A. Nơi tiếp giáp giữa đoạn dưới và phần thân trên tử cung
  - B. ...
- 24 Vị trí thường VTC không sọc mổ: **bờ T mặt trước đoạn dưới tc (70%)**
- A. Bờ trái đoạn dưới tử cung
  - B. ...
- 25 Thai nhi có nguy cơ tử vong ‘cao nhất’ (hay ‘nhiều nhất’) trong trường hợp nào: **thai thường chết do những cơ co tc dồn dập trong gđ dọa vỡ, kết hợp với tình trạng nhau bong sau khi đã vỡ tc hoàn toàn. tỉ lệ tử vong thai nhi trong vỡ tc khoảng 50-75%**
- A. Vỡ tử cung dưới phúc mạc
  - B. ...
- 26 Triệu chứng nghĩ nhiều nhất vỡ tử cung:
- A. Đột ngột đau bụng, sau đó giảm đau, tri giác giảm dần
  - B. ...

**Băng huyết sau sanh:**

- 27 Câu 4 sgk1/367  
nguyên nhân thường nhất của BHSS ko đáp ứng với oxytocin và xoa tc là:
- a. rách âm đạo ←
  - b. sót nhau
  - c. tc co hồi kém
  - d. vỡ tc
  - e. rối loạn đông máu
- 28 Câu 12 sgk1/369  
2 nguyên nhân thường gặp nhất của BHSS là:
- a. đờ tc và nt ối
  - b. đờ tc và rách phần mềm ←
  - c. đờ tc và sót nhau
  - d. rách phần mềm và sót nhau
  - e. rách phần mềm và nt ối
- 29 Câu 13 sgk1/369: **Đổi đáp án là Chảy sữa nhiều :D.**  
dấu hiệu nào ko thuộc HC Sheehan:
- a. rụng lông vùng nách và trên vē

- b. suy thượng thận
- c. tiết sữa nhiều ←
- d. vô kinh
- e. suy giáp

- 30 Dự phòng BHSS có thể tiêm Oxytocin sớm nhất khi: (sgk) sau khi nhau bong; (sách sản khoa 2014) sau khi sổ thai; (TBL Y4) ngay sau sổ vai
- A. Sau sổ thai
  - B. Sau sổ nhau
  - C. Sau khi rặn.... (quên rồi)
  - D. ...
- 31 Tiêm mạch trực tiếp Oxytocin sợ nhất điều gì: (Sgk1/364) ko được tiêm mạch oxytocin chưa pha loãng vì có thể bị tụt HA nghiêm trọng hoặc loạn nhịp tim
- A. Tụt HA nghiêm trọng và loạn nhịp tim
  - B. ...
  - C. ...
  - D. Đờ tử cung sau sanh
  - E. Tất cả đều sai
- 32 Các thuốc sử dụng điều trị BHSS, chọn câu SAI: oxytocin; ergometrine; 15-methyl PGF2α; misoprostol
- A. Sulbutamol nhét hậu môn
  - B. ...
- 33 Nguyên nhân dẫn tới BHSS muộn sau sanh (Đại loại vậy):
- A. Rối loạn đông máu
  - B. Thiếu Estrogenj
  - C. Đờ tử cung
  - D. ...
- 34 Tình huống: Sản phụ sau sanh XHAD nhiều, tử cung gò, khám CTC có vết rách 3h lên tới túi cùng:
- A. Khâu CTC ngã âm đạo
  - B. Mở bụng thám sát kết hợp khâu CTC ngã âm đạo
  - C. ...
- 35 Cách nào cầm máu tạm thời thường dùng khi tử cung vẫn ra máu nhiều (hình như vậy):
- A. Châm nhiều gạc vô buồng tử cung
  - B. Ép tử cung bằng 2 tay (không nhớ có đáp án này không)
  - C. Kẹp CTC bằng 2 kẹp ở vị trí 3h và 9h
  - D. ...

**XH 3 tháng đầu thai kỳ:**

- 36 Câu 3 sgk1/217
- gđ III của chuyển dạ được tính:
- a. từ lúc bắt đầu đau bụng đến khi ctc mở trọn
  - b. từ lúc ctc mở trọn đến khi thai sổ hết ra ngoài
  - c. từ lúc thai nhi được sinh ra đến khi tc co hồi lại thành khối cầu an toàn
  - d. từ lúc thai nhi được sinh ra đến khi nhau được sổ hết ra ngoài \*
- 37 Câu 5 sgk1/218
- cơ chế cầm máu quan trọng nhất trong gđ sổ nhau là:
- a. tăng các YTĐM khi có thai
  - b. đông máu trong các mạch máu ở thành tc do hiện tượng co mạch
  - c. co thắt các bó cơ đan chéo ở thành tc ←
  - d. giảm rõ rệt áp lực máu ở các tiểu ĐM tc
  - e. ức chế sự hủy fibrinogen

- 38 Câu 7 sgk1/218  
ranh giới nơi nhau tróc trong gđ sỏ nhau là:  
a. giữa lớp nội sản mạc và trung sản mạc  
b. giữa lớp trung sản mạc và ngoại sản mạc  
c. giữa lớp màng rụng và màng đệm  
d. giữa lớp chắc và lớp xốp của màng rụng ←  
e. giữa lớp nội mạc tc và lớp mô đệm bên dưới
- 39 Câu 8 sgk1/218  
yếu tố nào ko thực sự cần thiết phải để ý khi kiểm tra bánh nhau:  
a. trọng lượng bánh nhau  
b. số lượng máu nhau ←  
c. có mạch máu trong màng nhau ko  
d. số lượng mạch máu trong dây rốn  
e. khoảng cách màng nhau từ nơi vỡ đến mép nhau
- 40 Tỷ lệ sảy thai trong 3 tháng đầu thai kỳ: (sgk/698 là 15-20% :3, các tài liệu khác, số khác)  
A. 5%  
B. 10%  
C. 15%  
D. 20%  
E. 25%
- 41 Tỷ lệ sảy thai ở BN ĐTĐ so với dân số chung:  
A. Tăng lên  
B. Tăng lên 10%  
C. Giảm xuống  
D. Như nhau  
E. Phụ thuộc vào đường huyết
- 42 Định nghĩa sảy thai sớm:  
A. Trước 12 tuần vô kinh  
B. ...
- 43 Tiền thai nào liên quan mạnh nhất đến hở eo CTC:  
A. 1220 ←  
B. 1022  
C. D. E. xx0x
- 44 Yếu tố KHÔNG liên quan tới hở eo CTC:  
A. Viêm cổ tử cung ←  
B. Khoét chóp CTC  
C. Cắt bằng dao lạnh  
D. Nạo kênh CTC nhiều lần  
E. ...
- 45 Chọn câu ĐÚNG về sảy thai:  
A. Sảy thai sớm xảy ra nhiều hơn sảy thai muộn 15-20% các thai kì chấm dứt bằng sảy thai, trong đó 80% sảy thai trước 12w  
B. ...
- 46 Yếu tố nào liên quan đến ‘Dọa sảy thai’ (hay ‘Sảy thai khó tránh’):  
A. CTC mở đứt lọt được 1 ngón tay  
B. Nhau bong >10%  
C. ...

47 Túi thai có thể thấy được qua TVS:

Tuần thai thứ 6 (N<sub>36-42</sub> vô kinh) (22-28 ngày sau thụ tinh): được đặc trưng bằng việc bắt đầu có thể nhìn thấy các cấu trúc phôi qua siêu âm là túi thai và túi noãn hoàng.

Kể từ ngày vô kinh 31-32, có thể nhìn thấy được cấu trúc túi thai bằng các phương tiện cực tốt, trong những điều kiện khảo sát lý tưởng.

Kể từ N<sub>35</sub> vô kinh, trong đa số trường hợp, đã có thể thấy hình ảnh túi thai thật, với dấu hiệu vòng đôi, là một hình vành khăn tạo bởi tương phản đậm độ hồi âm của màng rụng và các nguyên bào nuôi, nên còn gọi là quầng nguyên bào nuôi, là giới hạn bên ngoài của cấu trúc gọi là túi thai (GS). Vòng đôi luôn nằm lệch về một bên so với đường giữa nội mạc tử cung. Kích thước của túi thai đo được gọi là MSD. MSD đo từ bờ trong đến bờ trong của GS.

Ngày 28 sau thụ tinh được đánh dấu bằng đóng ống thần kinh phía dưới.

- A. Sau 7 ngày thụ tinh
- B. Sau 14 ngày thụ tinh
- C. Sau 21 ngày thụ tinh
- D. Sau 28 ngày thụ tinh
- E. Không phải là những đáp án trên

48 Thứ tự các đoạn vòi trứng từ tử cung tới vòi trứng:

- A. Kẽ - Eo - Bống - Loa
- B. ...

49 Chọn câu đúng về TNTC:

Thai ngoài tử cung được định nghĩa khi thai làm tổ bên ngoài buồng tử cung.

Hơn 95% thai ngoài tử cung có vị trí làm tổ là ở vòi trứng.

75-80% thai ngoài tử cung là ở đoạn bống, 12% ở đoạn eo, 6-11% ở đoạn loa và 2% ở đoạn kẽ. Ngoài ra, còn có những vị trí ít gặp hơn như ở buồng trứng, cổ tử cung, trong dây chằng rộng hay ổ bụng.

Gần đây, thai ngoài tử cung đóng ở sẹo mổ lấy thai cũ cũng trở thành một vấn đề mới của sản khoa.

- A. Xuất độ TNTC đoạn eo nhiều hơn đoạn loa
- B. Điều trị nội khoa trong một số ít trường hợp
- C. ...

50 Vị trí thường gặp nhất của TNTC:

- A. Đoạn bống ODT
- B. ...

51 Vị trí ít gặp nhất của TNTC: (theo trang 710/sgk2, Williams 24<sup>th</sup>) (SGK) bống 93%, eo 4%, kẽ 2.5%, BT 0.5%, CTC 0.1%, ổ bụng 0.03%; (sách Sản khoa 2014) ctc <1% ít nhất

- A. Trong ổ bụng
- B. ...

52 Câu 10 sgk2/720

phụ nữ nào dễ có nguy cơ thai ngoài tử cung nhất:

- a. đang sử dụng thuốc viên ngừa thai
- b. có tiền căn viêm sinh dục nhiều lần ←
- c. có tiền căn lạc nội mạc tc
- d. có chu kì kinh ko đều
- e. có tiền căn nhiễm trùng tiểu nhiều lần

53 Câu 8 sgk2/719: đối đáp án C là Cắt một phần tai vòi...

điều trị bảo tồn TNTC ở ống dẫn trứng là:

- a. nội soi lấy khối TNTC
- b. tx nội bằng MTX
- c. nội soi lấy khối TNTC và tx MTX
- d. a+b
- e. a+b+c ←

54 Chọn câu đúng về TNCT: có thai lại bth 30%, tái phát 10%, 50% vô sinh sau mổ TNTC, TNTC vỡ mất máu nhiều tử vong 1-1.5%

- A. 30% tái phát
- B. 10% có thai lại

- C. ...  
D. 50% bị vô sinh sau mổ TNTC  
E. Tất cả đều đúng
- 55 YTNC của TNCT:
- Một số yếu tố nguy cơ của thai ngoài tử cung
- Viêm nhiễm phụ khoa ảnh hưởng trên vòi trứng, đặc biệt do *Chlamydia trachomatis*
  - Tiền sử phẫu thuật vòi trứng: tái tạo vòi trứng, phẫu thuật nối vòi trứng sau đình sản
  - Tiền sử bị thai ngoài tử cung
  - Các kỹ thuật hỗ trợ sinh sản: kích thích rụng trứng, thụ tinh trong ống nghiệm và chuyển phôi
  - Bất thường giải phẫu của vòi trứng: polyp, túi thừa
  - Tránh thai khẩn cấp dùng progestin (levonorgestrel) <sup>[4]</sup>
  - Hút thuốc lá
- <sup>[4]</sup> Thuốc ngừa thai dạng khẩn cấp chỉ chứa progestin không được xác nhận là yếu tố nguy cơ gây thai ngoài tử cung. Tuy vậy, phải tìm cách loại trừ khả năng có thai ngoài tử cung khi bị thất bại (có thai ngoài ý muốn) khi dùng thuốc này.
- A. Viêm vòi trứng  
B. Tiền căn phẫu thuật vòi trứng  
C. Phôi bất thường  
D. ...
- 56 Nguy cơ TNTC tăng khi thất bại với biện pháp tránh thai nào:
- A. Dụng cụ tử cung  
B. ECPs  
C. ...
- 57 YT nào KHÔNG làm tăng nguy cơ có TNTC:
- A. ECPs  
B. ...
- 58 Yếu tố nào sau đây quan trọng nhất để đánh giá tiên lượng hậu thai trứng:
- A. Diễn tiến beta-hCG \*  
B. Đặc điểm mô học của mô trứng  
C. Diễn tiến thu hồi của tử cung sau hút nạo  
D. Sự hiện diện hay không của nang hoàng tuyến  
E. Còn ra máu âm đạo hay không
- 59 Tỷ lệ về bình thường sau hút nạo thai trứng (Đại loại vậy): 80% (80-15-5)
- 60 Chụp Xquang phổi khi nào
- A. ...  
B. ...  
C. Mỗi 3 tháng sau hút nạo  
D. Chỉ chụp khi diễn tiến beta-hCG diễn biến bất thường \* (sách thực hành/ 228)  
E. Chỉ chụp trước khi quyết định hóa trị
- 61 Câu 6 thspk/230 (hình như có)
- thuốc ngừa thai được chọn sử dụng sau hút nạo thai trứng vì:
- a. thuốc làm hCG giảm nhanh  
b. thuốc ko thay đổi hCG  
c. thuốc có hiệu quả ngừa thai cao  
d. a+c  
e. b+c \*

**Các biện pháp tránh thai:**

- 62 Câu 1 sgk2/1008
- viên thuốc ngừa thai loại chứa progestogen đơn thuần liều thấp có t/d ngừa thai chính bằng cách:
- a. ức chế các chất kích thích sinh dục gonadotropin

- b. kích thích prostaglandin
  - \*c. làm chất nhầy ctc đặc lại
  - d. ức chế rụng trứng
  - e. tác dụng trực tiếp lên LHRH
- 63 Câu 4 sgk2/1008  
thời điểm đặt vòng tốt nhất là:
- \*a. ngay sau sạch kinh
  - b. giữa chu kì kinh
  - c. một tuần trước ngày có kinh
  - d. 2 tuần sau khi bắt đầu có kinh
  - e. bất kì thời điểm nào trong chu kì kinh
- 64 Câu 5 sgk2/1008  
ngừa thai theo phương pháp Ogino-Knauss cho 1 phụ nữ có chu kì kinh đều 28d, khoảng ngày ko an toàn cần tránh giao hợp là:
- a. 14-24d
  - b. 10-14d
  - \*c. 10-18d
  - d. 12-16d
  - e. 7-21d
- 65 Câu 7 sgk2/1009 (hình như có)  
chống chỉ đhnh chủ yếu của việc dùng thuốc viên ngừa thai là:
- a. rối loạn kinh nguyệt
  - b. đang dùng 1 phương pháp ngừa thai khác
  - c. VLDDTT
  - \*d. tiền sử viêm tắc TM
  - e. NTT
- 66 Câu 8 sgk2/1009  
cơ chế tránh thai của IUD trở là:
- a. ức chế rụng trứng
  - b. ảnh hưởng lên chất nhầy ctc
  - c. choáng chỗ buồng tc làm trứng thụ tinh ko làm tổ được
  - \*d. gây phản ứng viêm tại nội mạc tc, ko thuận lợi cho trứng làm tổ
  - e. ngăn cản sự di chuyển của tinh trùng
- 67 Câu 9 sgk2/1009 (hình như có)  
cơ chế tránh thai của thuốc viên ngừa thai loại phi hợp là:
- \*a. ức chế rụng trứng và ảnh hưởng lên chất nhầy ctc
  - b. gây phản ứng viêm tại lớp nội mạc tc
  - c. tăng nhu động vòi trứng
  - d. diệt trứng thụ tinh
  - e. all
- 68 Câu 10 sgk2/1009  
thuốc tránh thai phối hợp: câu sai?
- a. CCĐ: van tim hậu thấp
  - b. CCĐ: ĐTD
  - \*c. CCĐ: t/c viêm vùng chậu cấp
  - d. có thể dùng ở BN hậu thai trứng
  - e. có thể dùng ở BN cường kinh
- 69 Câu 11 sgk2/1010  
ngoài t/d ngừa thai, thuốc viên loại phối hợp còn có thể được CD. trong:
- a. thống kinh



- b. kinh nguyệt ko đều
- c. kinh thưa
- \*d. a+b
- e. a+b+c

70 Câu 12 sgk2/1010

1 PN 25t ko t/c nội ngoại bất thường, kinh trời sứt bất thường, thường đau bụng nhiều mỗi khi hành kinh. PP ngừa thai thích hợp nhất:

- a. IUD
- \*b. thuốc viên ngừa thai
- c. Ogino-Knauss
- d. triệt sản

71 Câu 13 sgk2/1010

ko phải t/d phụ thuốc viên ngừa thai:

- a. nám mặt
- b. buồn nôn
- \*c. đau bụng
- d. lên cân
- e. đau vú

72 Câu 14 sgk2/1010

1 PN sanh được 2m, đang cho con bú, chưa có kinh lại muốn đặt IUD:

- a. đặt ngay
- \*b. cho SA và hCG chắc chắn ko có thai rồi đặt
- c. hẹn khi có kinh rồi đặt
- d. hướng dẫn 1 PP tránh thai tạm thời khác, hẹn khám 6m sau rồi đặt
- e. giải thích cho con bú kéo dài cũng là 1pp tránh thai hiệu quả. đặt khi con cai sữa

73 Câu 16 sgk2/1011

PP tránh thai ko nên áp dụng cho 1 cặp vợ chồng mà người chồng có rối loạn trong sự xuất tinh là:

- a. IUD
- b. thuốc viên ngừa thai
- c. BCS
- \*d. giao hợp gián đoạn
- e. thắt ống dẫn tinh

74 Câu 17 sgk2/1011

thuốc viên ngừa thai tạm thời có hiệu quả lí thuyết cao nhất:

- a. xuất tinh ngoài
- b. COC (ĐA sách?)
- c. POP
- d. IUD
- e. thuốc diệt tinh trùng

75 Câu 21 sgk2/1012

PN 28t 2002 kinh trời sứt bất thường, khám thấy UXTC # 8w, PP ngừa thai hợp lý nhất:

- a. IUD
- b. COC
- \*c. POP
- d. triệt sản
- e. tránh ngày phóng noãn

**Khối u buồng trứng:**

76 Câu 2 sgk2/851

biến chứng sản khoa thường nhất của 1 u buồng trứng thực thể là:

- \*a. cản trở tiền đạo
  - b. sảy thai
  - c. sanh non
  - d. thai kém pt
  - e. nhau bám thấp
- 77 Câu 3 sgk2/851  
ti lệ ác tính hay xảy ra nhất với loại u BT nào:
- a. u tiết dịch nhầy
  - \*b. u tiết dịch trong
  - c. u dạng bì
  - d. u nang hoàng tuyến
  - e. u lạc NMTC
- 78 Câu 7 sgk2/852  
khi mổ 1 u BT thấy dính nhiều, lúc bóc tách làm vỡ, chảy ra 1 chất dịch đặc sệt màu chocolat. u này có k/n là:
- \*a. u nmct
  - b. u nang dạng bì
  - c. u nang tiết dịch trong nhiễm trùng
  - d. nang hoàng thể
  - e. carcinoma di căn
- 79 Câu 8 sgk2/852  
trong u BT kèm thai kì, bc xoắn u dễ xảy ra nhất ở:
- a. tcn1
  - b. tcn2
  - c. tcn3
  - d. chuyển dạ
  - \*e. hậu sản
- 80 Câu 10 sgk2/853  
tất cả các câu về u BT cơ năng là đúng trừ:
- \*a. có thể là u dạng nang hoặc đặc
  - b. nghĩ là u cơ năng khi đk <5cm
  - c. thường tự biến mất sau vài chu kì
  - d. xử trí chủ yếu là theo dõi
  - e. có thể thúc đẩy quá trình biến mất của u bằng thuốc viên ngừa thai trong vài tháng
- 81 Câu 12 sgk2/853  
u BT cần pb với:
- a. bàng quang út NT
  - b. út nước tại vòi
  - c. uxtc dưới thanh mạc có cuống
  - d. bàng bụng
  - \*e. all
- 82 Câu 14 sgk2/854  
tất cả các yếu tố gợi ý k/n ác tính của u BT ngoại trừ:
- a. u 2 bên
  - b. u + bàng bụng
  - \*c. u >20cm
  - d. u có chồi sùi trong hoặc ngoài tc
  - e. u xuất hiện sau mãn kinh
- 83 Câu 4 thspk/224  
các bc của u BT nào nên được pt cấp cứu:
- a. xoắn u BT

- b. xuất huyết trong BT
- c. vỡ u BT
- d. a+c
- e. a+b+c

- 84 Chọn câu sai về U quái:
- A. Xuất phát từ thượng bì
  - B. ...
- 85 Khối mô (thai) có tóc, bã,..., (hình như vậy) nghĩ gì:
- A. U quái
  - B. ...
- 86 Khám u buồng trứng tốt nhất khi:
- A. Bàng quang và trực tràng trống
  - B. ...
- 87 Chẩn đoán phân biệt dễ lầm với u nang buồng trứng nhất: (khác câu trên) chọn
- A. U xơ dưới thanh mạc có cuống

**Tầm soát K CTC và Tân sinh trong biểu mô CTC:**

- 88 Yếu tố liên quan mạnh nhất đến tân sinh biểu mô CTC (gần giống Câu 1 sgk2/801):
- A. HPV 16,18
  - B. ...
- 89 Câu 1 sgk2/811 (hình như có)
- điều nào ko phải là 1 đồng yếu tố gây ung thư cổ tử cung:
- a. hút thuốc
  - b. hoạt động tình dục sớm
  - c. có nhiều bạn tình
  - \*d. bắt đầu có kinh sớm
  - e. suy giảm miễn dịch
- 90 Bộ ba phương tiện để chẩn đoán tân sinh trong biểu mô CTC gồm:
- A. Lâm sàng, soi CTC, định type HPV
  - B. Soi CTC, định type HPV, sinh thiết
  - C. Pap'smear, soi CTC, định type HPV
  - D. Pap'smear, soi CTC, sinh thiết\*
  - E. Lâm sàng, soi CTC, sinh thiết
- 91 Tiên lượng sống 5 năm giai đoạn 0 của K CTC:
- A. 100%
  - B. 80%
  - C. 70%
  - D. 50%
  - E. 30%
- 92 K CTC giai đoạn 0 nghĩa là:
- A. Tổn thương tiền Ung thư
  - B. Ung thư tại chỗ, chưa qua lớp màng đáy\*
  - C. ...
- 93 Triệu chứng điển hình của K CTC:
- A. ...
  - B. ...
  - C. ...
  - D. ...
  - E. Không có triệu chứng điển hình

- 94 Thân tử cung thường gấp ra trước so với trục CTC một góc (thân tc - ctc = 120; tc - âđ = 90)
- A. 10-30 độ
  - B. 30-45 độ
  - C. 50-70 độ
  - D. 85-90 độ
  - E. 100-120 độ\*
- 95 CHỈU @@